

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **85/2022/HS-ST**
Ngày: 17-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thắm
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1971, tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến N và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Hoàng Thị H và 02 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12-08-2022 đến ngày 18-08-2022; hiện đang tại ngoại - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân B và anh Lê Ngọc N; nơi công tác: Công an xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thái T, anh Phan Duy H, anh Phan Duy H, chị Đặng Thị N - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/8/2022, Nguyễn Anh T cùng Phan Duy H, Nguyễn Quốc H, Phạm Xuân V và Phan Duy H ngồi uống rượu tại nhà của anh H thuộc thôn Tân L, xã Đ, thành phố G. Quá trình nói chuyện, giữa T và anh H xảy ra mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai nên anh H dùng tay phải tát 01 cái vào mặt của T. Bị tát, T tức giận đứng dậy đi về nhà. Khoảng 30 phút sau, T quay lại cầm theo 01 con dao rựa, dài 80cm (*cán bằng gỗ*) để gây gỗ, thách thức đánh nhau với anh H nên anh Nguyễn Thái T (*là bí thư thôn*) gọi điện thoại trình báo sự việc đến Công an xã Đ. Lúc này, Đại úy Nguyễn Xuân B trực ban tiếp nhận tố giác, ghi vào sổ

trực ban và báo cáo anh Phan Hồng Q, Trưởng Công an xã Đ trực chỉ huy. Anh Q đã phân công anh B và anh Lê Ngọc N là cán bộ Công an xã Đ cùng đến hiện trường xác minh, xử lý vụ việc. Trước khi đi, anh B và anh N thực hiện đúng quy định của ngành Công an nhân dân về trang phục và điều lệnh.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Q đến hiện trường làm việc với H, còn anh B và anh N đến nhà làm việc với T. Khi lực lượng Công an đến nhà T, T cởi trần đi xuống khu vực bếp cầm 01 con dao rựa (*dài 93cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm*) đi từ trong nhà ra, anh B giới thiệu với T là lực lượng Công an xã Đ đến làm việc về hành vi đánh nhau của T, đồng thời yêu cầu T cất dao, mặc áo và hợp tác làm việc nhưng T không chấp hành mà dùng dao chém về phía anh B nhưng không trúng. Sau đó, T bị anh B, anh N và cùng một số người dân không chế tước hung khí, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi chống người thi hành công vụ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-GN ngày 05 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Anh T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”; áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị lưu giữ trong hồ sơ vụ án đĩa CD-R 52Xmulti speed 700MB/80MIN và tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12-8-2022, thực hiện theo sự phân công, điều động của Trưởng công an xã Đ, đồng chí Nguyễn Xuân B và Lê Ngọc N tiến hành xác minh, làm rõ hành vi gây rối trật tự công cộng của Lê Anh T tại thôn T, xã Đ,

thành phố G. Khi đang thực hiện nhiệm vụ thì T đã có hành vi dùng vũ lực chống đối đồng chí Nguyễn Xuân B và Lê Ngọc N nhằm ngăn cản các đồng chí này thực hiện công vụ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Anh T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Điều 330 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

[3] Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và phòng ngừa, đấu tranh chống loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với đĩa CD-R52 Xmulti speed 700MB/80MIN là tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 con dao rựa là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng vụ án là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Anh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R 52Xmulti speed 700MB/80MIN; tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa (*có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa ngày 06/10/2022*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Anh T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Tp. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- UBND xã Đ, Tp Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký và đóng dấu*)

Đỗ Thị Thắm